

BỘ THƯƠNG MẠI-BỘ
CÔNG NGHIỆP
Số: 07/2005/TTLT-BTM-
BCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

***Bổ sung Thông tư liên tịch số 04/2004/TTLT-BTM-BCN ngày 28/07/2004 hướng
dẫn việc giao
và thực hiện hạn ngạch xuất khẩu hàng dệt may vào thị trường Hoa Kỳ năm
2005***

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28/05/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển nhượng hạn ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang Hoa Kỳ tại Công văn số 1536/VPCP-KTTH ngày 28/03/2005 của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh hàng dệt may trong nước và Thế giới, đánh giá diễn biến xuất khẩu cuối năm 2004, đầu năm 2005;

Sau khi tham khảo ý kiến của Hiệp hội dệt may Việt Nam,

Liên Bộ Thương mại - Công nghiệp bổ sung một số điểm của Thông tư Liên tịch Bộ Thương mại - Bộ Công nghiệp số 04/2004/TTLT/BTM-BCN ngày 28/07/2004 hướng dẫn việc giao và thực hiện hạn ngạch xuất khẩu hàng dệt may vào thị trường Hoa Kỳ năm 2005 như sau:

I. BỔ SUNG MỤC I.- NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG, CỤ THỂ:

I.1. Khoản 1 - Phạm vi áp dụng hạn ngạch: Hạn ngạch được chia làm 3 nhóm:

- Nhóm I: gồm các chủng loại hàng (Cat.) được giao theo các tiêu chí quy định tại Thông tư 04/2004/TTLT/BTM-BCN và Thông tư này.
- Nhóm II: gồm các chủng loại hàng được giao trên cơ sở xem xét đăng ký hạn ngạch của thương nhân.
- Nhóm III: gồm các chủng loại hàng được áp dụng cơ chế cấp Visa tự động.

Căn cứ tình hình thực hiện hạn ngạch từng thời kỳ, Liên Bộ Thương mại - Công nghiệp sẽ có thông báo điều chỉnh Cat. giữa các nhóm trên.

I.2. Khoản 2. Đối tượng được giao và thực hiện hạn ngạch:

Thương nhân chưa được giao hạn ngạch hàng dệt may xuất khẩu sang Hoa Kỳ có sở hữu tối thiểu 100 máy may công nghiệp (có văn bản xác nhận về máy móc thiết bị và năng lực sản xuất hàng dệt may của Đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Thương mại chủ trì phối hợp với Sở Công nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư) được cấp visa tự động và xem xét cấp hạn ngạch hàng mẫu. Trong trường hợp ngừng cấp visa tự động, các thương nhân này cũng được xem xét cấp hạn ngạch.

II. SỬA ĐỔI MỤC II. - QUY ĐỊNH VỀ GIAO HẠN NGẠCH, CỤ THỂ:

II.1. Khoản 1. Giao hạn ngạch: Huỷ bỏ hai loại hạn ngạch thuộc hạn ngạch phát triển sau:

- + Hạn ngạch dành cho các hợp đồng xuất khẩu hàng dệt may sử dụng vải/nguyên liệu sản xuất trong nước.
 - + Hạn ngạch dành cho thương nhân xuất khẩu các chủng loại hàng dệt may không quản lý bằng hạn ngạch sang Hoa Kỳ từ tháng 7 năm 2004 đến tháng 6 năm 2005.
- Các quy định cụ thể về hồ sơ đăng ký, thủ tục đăng ký đối với hai tiêu chí hạn ngạch trên cũng được huỷ bỏ.

6% nguồn hạn ngạch của hai tiêu chí trên được bổ sung cho các nguồn khác như sau:

- + Bổ sung 4% hạn ngạch vào nguồn hạn ngạch thành tích xuất khẩu, nâng tổng nguồn hạn ngạch thành tích lên 84% nguồn hạn ngạch.
- + Bổ sung 1% hạn ngạch vào hạn ngạch dành cho thương nhân tự nguyện tham gia liên kết chuỗi và thương nhân đầu tư các dự án dệt, nhuộm lớn, nâng tổng nguồn

hạn ngạch dành cho tiêu chí này lên 5% nguồn hạn ngạch.

+ Bổ sung 1% hạn ngạch vào quỹ dự phòng, nâng tổng quỹ dự phòng lên 3% nguồn hạn ngạch.

II.2. Khoản 2 - Căn cứ giao và thực hiện hạn ngạch:

- Điểm 2.1: Hạn ngạch thành tích: Hạn ngạch thành tích được chia làm 3 nhóm:

Hạn ngạch thành tích được phân giao dựa trên quy định cụ thể tại Thông báo số 5226/TM-XNK ngày 14/10/2004, số 0301/TM-DM ngày 09/03/2005 và các văn bản kèm theo.

Hạn ngạch các Cat. thuộc nhóm II được phân giao dựa trên quy định cụ thể tại Thông báo số 0186/TM-DM ngày 01/02/2005 của Bộ Thương mại hướng dẫn việc giao và thực hiện hạn ngạch hàng dệt may xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ năm 2005.

- Điểm 2.2 - Hạn ngạch phát triển:

+ Bổ sung điểm 2.2.3: Hạn ngạch dành cho thương nhân tự nguyện tham gia liên kết chuỗi và thương nhân đầu tư các dự án dệt, nhuộm lớn theo Thông báo liên Bộ số 0319/TM-DM ngày 11/03/2005.

+ Điểm 2.2.4: Hạn ngạch dành cho thương nhân có nhà máy cách cảng Hải Phòng hoặc cảng quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh trên 500 km thực hiện theo hướng dẫn của Liên Bộ số 6044/TM-XNK ngày 16/11/2004.

+ Điểm 2.2.5: Hạn ngạch dành cho thương nhân có hợp đồng ký với khách hàng là nhà nhập khẩu lớn Hoa Kỳ và các khách hàng có thương hiệu lớn, nổi tiếng thực hiện theo hướng dẫn của Liên Bộ số 5592 ngày 30/10/2004 và 5703/TM-XNK ngày 03/11/2004.

II.3 Khoản 3 - Thời hạn giao hạn ngạch được điều chỉnh tại các văn bản hướng dẫn chi tiết của liên Bộ về từng tiêu chí.

III. SỬA ĐỔI MỤC IV. - NHỮNG QUY ĐỊNH THỰC HIỆN, CỤ THỂ:

III.1. Khoản 1 - Hiệu lực thực hiện:

- Quy định về thời hạn nộp hồ sơ được tính là ngày ghi trên dấu công văn đến Bộ Thương mại